TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY ĐỨC** **TỈNH ĐĂK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tuy Đức, ngày 14 tháng 8 năm 2017

Số: 18/2017/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 211 và Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Quỹ hỗ trợ Hội nông dân huyện T Đ;

Người đại diện: Ông Đoàn Lê A - Chủ tịch Hội nông dân huyện T Đ;

Địa chỉ: Thôn 2, xã Đăk Buk So, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Bị đơn: Bà Lê Thị R, sinh năm: 1957;

Địa chỉ: Thôn 10, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Võ Quốc T, sinh năm; 1951;

Địa chỉ: Thôn 10, xã Quảng Tân, huyện Tuy Đức, tỉnh Đăk Nông;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Buộc bà Lê Thị R và ông Võ Quốc T phải trả cho Quỹ hỗ trợ Hội nông dân huyện T Đ số tiền là 16.048.500đồng (Bằng chữ: Mười sáu triệu không trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng); Trong đó số tiền gốc là 13.000.000 đồng (Bằng chữ: Mười ba triệu đồng), tiền lãi đến ngày 12/9/2017 là 3.048.500 đồng (Bằng chữ: Ba triệu không trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm đồng).

* Trả vào ngày 12/9/2017.

* Áp dụng lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng số 11/HĐVV ngày 07/6/2013

* Về án phí: Với số tiền là 401.000 đồng (Bằng chữ: Bốn trăm lẻ một nghìn đồng). áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho Bà Lê Thị R và ông Võ Quốc T vì gia đình thuộc gia đình hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Văn Quân